

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm và phê duyệt thuyết minh dự án khoa học công nghệ “Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng mô hình nhân giống và nuôi Dê địa phương thương phẩm tại các huyện miền Tây tỉnh Nghệ An”

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 02/02/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 2907/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện năm 2021 (đợt 2) và năm 2022 (đợt 1);

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 917/TTr-SKHCN ngày 13/9/2022 về việc phê duyệt thuyết minh, tổ chức và cá nhân trúng tuyển chủ trì thực hiện Dự án sản xuất thử nghiệm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Thuyết minh dự án “Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng mô hình nhân giống và nuôi dê địa phương thương phẩm tại các huyện miền Tây tỉnh Nghệ An”, với các nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu

a. Mục tiêu chung: Xây dựng thành công mô hình nhân giống và nuôi Dê địa phương thương phẩm, góp phần nâng cao chất lượng, tạo sản phẩm hàng hóa trên địa bàn các huyện miền Tây tỉnh Nghệ An.

b. Mục tiêu cụ thể:

- Xây dựng thành công mô hình sản xuất giống dê địa phương, quy mô 126 con bố mẹ (6 đực giống, 120 dê cái sinh sản), trong thời gian thực hiện dự án tổ chức sản xuất được 400 - 450 con dê giống đạt tiêu chuẩn.

- Xây dựng thành công mô hình chăn nuôi dê địa phương thương phẩm, quy mô 400 con tại 2 huyện: Tương Dương và Tân Kỳ, trọng lượng xuất chuồng đạt từ 26 - 30 kg, sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt từ 10 - 12 tấn.

- Đào tạo, tập huấn được 06 cán bộ kỹ thuật, 34 hộ dân nắm vững và làm chủ quy trình kỹ thuật tuyển chọn, nhân giống, chăm sóc, nuôi dưỡng và phòng chữa bệnh cho dê.

2. Nội dung dự án

- Điều tra, khảo sát lựa chọn địa điểm, hộ dân tham gia mô hình.
- Học tập kinh nghiệm, đào tạo, tập huấn các quy trình kỹ thuật nhân giống và nuôi dê thương phẩm.
- Tuyển chọn đàn dê bố mẹ địa phương trên địa bàn các huyện miền Tây, tỉnh Nghệ An.
- Xây dựng mô hình sản xuất giống dê địa phương, quy mô 126 con dê bố mẹ, tạo ra được 400 - 450 con dê giống địa phương đạt tiêu chuẩn xuất chuồng từ 10 - 12kg/con
- Xây dựng mô hình chăn nuôi dê địa phương thương phẩm, quy mô 400 con; trọng lượng xuất chuồng 26 - 30 kg/con (18 - 24 tháng tuổi); sản lượng đạt từ 10 - 12 tấn thịt hơi.
- Tổ chức Hội thảo khoa học đánh giá kết quả dự án và đề xuất giải pháp mở rộng mô hình.

1.3. Sản phẩm dự án

- Báo cáo khoa học kết quả thực hiện dự án.
- Bộ quy trình kỹ thuật sản xuất giống và nuôi dê thương phẩm tại Nghệ An.
- Mô hình sản xuất giống dê địa phương tại 2 huyện: Tương Dương và Tân Kỳ: Đàn dê bố mẹ 126 con (06 dê đực giống; 120 cái giống); tỷ lệ giống dê địa phương đạt tiêu chuẩn xuất chuồng $\geq 90\%$; sản lượng đạt 400 - 450 con dê giống tiêu chuẩn xuất chuồng từ 10 - 12 kg/con (06 tháng tuổi).
- Mô hình nuôi dê địa phương thương phẩm, quy mô 400 con; trọng lượng xuất chuồng 26 - 30 kg/con (18 - 24 tháng tuổi); sản lượng đạt từ 10 - 12 tấn thịt hơi. Tỷ lệ nuôi sống đạt $\geq 90\%$; sản lượng thịt hơi đạt 10 - 12 tấn.
- Đào tạo, tập huấn 06 cán bộ kỹ thuật và 34 hộ dân tại 2 huyện: Tương Dương và Tân Kỳ nắm vững quy trình kỹ thuật tuyển chọn dê bố mẹ, nhân giống, chăm sóc, nuôi dưỡng và phòng chữa bệnh cho dê.
- 01 - 02 bài báo khoa học đăng trên lên Tạp chí thông tin Khoa học và Công nghệ hoặc Tạp chí chuyên ngành.

1.4. Thời gian thực hiện dự án: 36 tháng kể từ khi ký hợp đồng.

1.5. Kinh phí và nguồn kinh phí thực hiện dự án:

Tổng kinh phí thực hiện dự án: 4.388.516.750 đồng (Bốn tỷ, ba trăm tám mươi tám triệu, năm trăm mười sáu nghìn, bảy trăm năm mươi đồng).

Trong đó:

- Kinh phí Ngân sách Khoa học Công nghệ hàng năm: 1.158.532.000 đồng (Một tỷ, một trăm năm mươi tám triệu, năm trăm ba mươi hai nghìn đồng).

- Kinh phí đối ứng là: 3.229.984.750 đồng (*Ba tỷ, hai trăm hai mươi chín triệu, chín trăm tám mươi bốn nghìn, bảy trăm năm mươi đồng*)

1.6. Tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện dự án

- Tổ chức chủ trì thực hiện dự án: Tổng đội Thanh niên Xung phong 9, tỉnh Nghệ An.

- Chủ nhiệm dự án: ThS. Phan Văn Khoa - Phó Tổng đội trưởng.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ký hợp đồng thực hiện dự án “Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng mô hình nhân giống và nuôi dê địa phương thương phẩm tại các huyện miền Tây tỉnh Nghệ An” với Cơ quan chủ trì thực hiện và Chủ nhiệm dự án theo đúng quy định hiện hành.

Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm chủ trì quản lý, hướng dẫn và đánh giá kết quả thực hiện Dự án; Phối hợp với tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện lập kế hoạch chuyển giao kết quả dự án cho Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND huyện Tương Dương, Tân Kỳ.

Cơ quan chủ trì thực hiện và Chủ nhiệm dự án chịu trách nhiệm thực hiện dự án đúng nội dung, tiến độ phê duyệt tại Quyết định này và các văn bản hướng dẫn, quy định có liên quan.

UBND huyện Tương Dương, Tân Kỳ có trách nhiệm phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện dự án; Tổ chức tiếp nhận và chịu trách nhiệm chỉ đạo ứng dụng và nhân rộng kết quả nghiên cứu của dự án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; UBND các huyện Tương Dương; Tân Kỳ; Tổ chức chủ trì thực hiện dự án, Chủ nhiệm dự án; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / ✓

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT VX UBND tỉnh;
- CVP, PVP VX UBND tỉnh;
- CV: KGVX (Toàn)
- Lưu: VT-UB

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Đình Long